

Bản án số: 03/2020/HS-PT
Ngày: 06 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Như Tám

Bà Nguyễn Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Văn C - Sinh năm 1972 tại T – Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp II, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; con ông Huỳnh Văn T và bà Ngô Thị H; vợ Dương Thị C1; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 14/6/2019 được tại ngoại điều tra theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 20 Pt ngày 11/6/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang tại nhà của Trần Thị Tuyết N có 01 chiếu bạc với hình thức lặc tài xỉu, ăn thua bằng tiền. Có

07 người liên quan gồm: Trần Thị Tuyết N, Huỳnh Văn C, Nguyễn Văn H, Phạm Văn K1, Trần Chí P, Dương Thị C1 và Du Văn K2. Tiến hành thu giữ tại hiện trường những công cụ, vật chứng liên quan đến việc lặc tài xỉu gồm: 01 (một) cái nắp nhựa màu đỏ được quấn băng keo đen bên ngoài; 01 (một) cái đĩa màu trắng có hoa văn làm bằng sành; 03 (ba) hột xúc xắc lục giác; 01 (một) chiếc chiếu lặc đã qua sử dụng có kích thước 1,6m x 2m màu xanh, vàng, đỏ có viền màu đỏ; tiền Việt Nam nằm trên chiếu bạc: 13.700.000đ (Mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

* Qua kiểm tra hành chính thu giữ điện thoại di động, tiền trên người của những người có mặt tại chiếu bạc gồm: Dương Thị C1 01 (một) điện thoại di động hiệu oppo F5 màu hồng đã qua sử dụng, màn hình bị nứt; Huỳnh Văn C 01 (một) điện thoại di động Nokia 230 màu đen đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động; Trần Chí P tiền Việt Nam 427.000đ (Bốn trăm hai mươi bảy nghìn đồng); Du Văn K2 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động và tiền Việt Nam 4.101.000đ (Bốn triệu một trăm lẻ một nghìn đồng); Phạm Văn K1 01 (một) điện thoại di động Nokia 106 màu đen đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động và tiền Việt Nam 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động Iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động, màn hình bị nứt.

Qua kết quả điều tra, bị cáo Trần Thị Tuyết N khai nhận địa điểm mà N cho nhiều người khác vào tham gia đánh bạc hình thức lặc tài xỉu, ăn thua bằng tiền là ở nhà sau (nhà bếp) của N thuộc ấp Tân P, xã B, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo N mở quán bán nước giải khát trước nhà nên cho những người khách vào nhà đánh bạc vào 02 ngày 10/6/2019 và 11/6/2019, mục đích là để bán nước uống, thuốc hút, mì gói. Bị cáo N và C có thỏa thuận trước vào ngày 10/6/2019 khi C làm cái xong sẽ gửi lại tiền điện, nước cho N. Cả hai ngày 10/6/2019 và 11/6/2019, N cho người khác vào nhà mình đánh bạc nhưng chưa lấy được tiền thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Các bị cáo tham gia đánh bạc với hình thức lặc tài xỉu, ăn thua bằng tiền với số tiền đánh bạc là 16.200.000đ (Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng) gồm: Trần Thị Tuyết N, Huỳnh Văn C, Nguyễn Văn H, Phạm Văn K1. Các bị cáo đánh bài ăn thua mỗi bàn từ 50.000đ đến 200.000đ, hình thức đánh bạc như sau: đánh tài xỉu ăn tiền gồm có một cái nắp và một cái đĩa, 03 hột xúc xắc lục giác (mỗi hột xúc xắc được đánh ký hiệu từ 01 đến 06 điểm), khi người làm cái lặc 03 hột xúc xắc thể hiện số điểm là từ 04 đến 10 điểm là xỉu, từ 11 điểm đến 17 điểm là tài. Còn 03 hột xúc xắc đồng nhất như: 03 con 01 đến 03 con 06 gọi là bão, ai làm cái lặc được bão sẽ ăn hết. Lúc tham gia chơi tài xỉu ăn tiền thì các bị cáo không sử dụng tấm bạt mà ngồi trên chiếc chiếu lặc và quy định bên pH là tài, bên trái là xỉu, mỗi lần tham gia các bị cáo chơi từ 20 đến 30 bàn, đặt bao nhiêu thì trúng bấy nhiêu.

Các bị cáo đã tham gia đánh bạc với số tiền như sau:

- Huỳnh Văn C, thừa nhận hành vi tham gia đánh bạc vào ngày 11/6/2019 tại nhà Trần Thị Tuyết N mang theo 6.500.000đ. C làm cái lắc khoảng 20 đến 30 bàn và thắng được hơn 6.000.000đ. Trước đó, từ 21 giờ đến 22 giờ vào ngày 10/6/2019, C có thỏa thuận trước với bị cáo N sau khi chơi xong sẽ hỗ trợ tiền điện, nước và đánh bạc nhưng sau khi chơi xong chưa đưa tiền cho N. Khoảng 13 giờ 20 Pt đến 14 giờ 20 Pt ngày 11/6/2019, C đến uống nước tại quán của N và mang theo công cụ để lắc tài xỉu gồm 01 cái nắp nhựa màu đỏ được quán băng keo đen bên ngoài, 01 (một) cái đĩa màu trắng có hoa văn làm bằng sành và 03 (ba) hột xúc xắc lục giác sau đó đi vào bếp tham gia đánh bạc. Trong khi đánh bạc, C có rủ Trần Chí P, sinh ngày 07/01/2006 là cháu của C đi theo chơi để gom tiền dùm hoặc chung tiền cho C và hứa khi nào ăn sẽ cho tiền. Khi bị Công an bắt quả tang, Trần Chí P đang giữ 13.300.000đ của C trên tay thì P bỏ tiền xuống chiếu bạc.

- Phạm Văn K1, thừa nhận hành vi tham gia đánh bạc với hình thức chơi tài xỉu ăn tiền tại nhà bếp của bị cáo N. K1 tham gia chơi từ khoảng 13 giờ 20 Pt đến 14 giờ 20 Pt ngày 11/6/2019, mang theo 3.700.000đ và tham gia đặt 20 đến 30 bàn, mỗi bàn từ 50.000đ đến 200.000đ thì thua hết 1.200.000đ; còn lại là 2.500.000đ là tiền bị cáo K1 sử dụng vào mục đích đánh bạc đã tự nguyện giao nộp cho Công an khi bị bắt quả tang. Trước đó từ khoảng 21 giờ đến 22 giờ vào ngày 10/6/2019, K1 cùng với C và H có đánh tài xỉu tại nhà bếp của N và thua hết 700.000đ.

- Nguyễn Văn H, thừa nhận hành vi tham gia đánh bạc với hình thức chơi tài xỉu ăn tiền tại nhà bếp của bị cáo N. Vào khoảng 13 giờ 20 Pt đến 14 giờ 20 Pt ngày 11/6/2019, H mang theo 3.500.000đ để đánh bạc (trong đó 1.500.000đ là tiền cá nhân của H và 2.000.000đ là tiền H mượn Du Văn K2). H tham gia đặt 20 đến 30 bàn, mỗi bàn từ 50.000đ đến 200.000đ thì thua hết 3.100.000đ, còn lại 400.000đ đang cầm trên tay chuẩn bị đặt tiền thì bị Công an bắt quả tang H tự nguyện bỏ tiền xuống chiếu bạc.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 17; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo ***Huỳnh Văn C 05 (năm) tháng tù giam về tội “Đánh bạc”***, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 14/6/2019 là 03 (ba) ngày tù. Thời hạn tù còn lại là 04 (bốn) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết N 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng); bị cáo Nguyễn Văn H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”; bị cáo Phạm Văn K1 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); tuyên về xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

*** Sau khi xét xử sơ thẩm**, ngày 05/11/2019 bị cáo Huỳnh Văn C có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo hoặc xử phạt tiền, với lý do trong cùng một vụ án, các bị cáo khác được hưởng hình phạt tiền nhưng bị cáo lại bị xử phạt tù giam; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không hiểu biết pháp luật, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo...

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc hình phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xem xét về nhân thân xử phạt bị cáo mức án 05 tháng tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo không đưa ra được những tình tiết mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào ngày 11/6/2019, bị cáo Trần Thị Tuyết N đã sử dụng khu vực nhà bếp là nhà của mình cho Huỳnh Văn C, Nguyễn Văn H, Phạm Văn K1 đánh bạc trái phép với hình thức lắc tài xỉu, ăn thua bằng tiền với số tiền dùng vào việc đánh bạc tại chiếu bạc là 16.200.000đ (Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng), mục đích là để N bán nước uống, thuốc hút, mì gói. Riêng C mang theo 6.500.000đ; làm cái lắc khoảng 20 đến 30 bàn và thắng được hơn 6.000.000đ. Đồng thời, N và C có thỏa thuận khi C làm cái xong sẽ gửi lại tiền điện, nước cho N nhưng chưa lấy được tiền thì bị Công an bắt quả tang. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Như chúng ta đã biết cờ bạc là một trong các loại tệ nạn xã hội, từ việc ham mê cờ bạc mà nhiều người bỏ bê công việc, nhiều gia đình phúc tan gia bại sản, lâm vào cảnh nợ nần, khổn khó... nên pháp luật nước

ta nghiêm cấm mọi hình thức đánh bạc sát phạt bằng tiền hoặc hiện vật có giá trị lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo là người giữ vai trò chính, chuẩn bị dụng cụ để chơi tài xỉu, tham gia làm cái; bị cáo còn xúi giục, rủ rê cháu của mình là Trần Chí P (là người dưới 18 tuổi) tham gia cầm tiền giùm bị cáo, gom, giữ và lấy tiền chung chỉ cho những người chơi. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình, xử phạt bị cáo mức án 05 tháng tù dưới khung hình phạt là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xét thấy, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn C.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 17; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo ***Huỳnh Văn C 05 (năm) tháng tù về tội “Đánh bạc”***. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 14/6/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số: 29/2019/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang, không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKSND huyện (1)
- TAND huyện (1)
- THA hình sự huyện (1)
- CC THADS huyện (1)
- Bị cáo (1);
- Lưu (7).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Quang